

Văn Lâm, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 49/2024/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa:

**\*Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Hương T, sinh năm 1998

HKTT: Đội 6, thôn Đ D, xã Đ D, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang ở: thôn Mộ Đạo, xã Mộ Đạo, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**\*Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1995

HKTT: Đội 6, thôn Đ D, xã Đ D, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Nguyễn T M, sinh ngày 05/10/2020.

Hiện đang ở: thôn Mộ Đạo, xã Mộ Đạo, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Thảo M là anh Nguyễn Quang B và chị Nguyễn Hương T.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hương T và anh Nguyễn Quang B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Hương T và anh Nguyễn Quang B thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Chị Nguyễn Hương T và anh Nguyễn Quang B có 01 con chung là cháu Nguyễn T M, sinh ngày 05/10/2020. Chấp nhận việc chị Nguyễn Hương T và anh Nguyễn Quang B tự nguyện thỏa thuận và thống nhất giao cháu Nguyễn T M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị T và anh B đều tự nguyện thỏa thuận, anh B không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung chị T. Anh B có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**Về tài sản chung; Nợ chung; Công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị Nguyễn Hương T và anh Nguyễn Quang B đều tự nguyện và thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hương T chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001833 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên chị T đã nộp đủ số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trả lại cho chị Nguyễn Hương T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Văn Lâm;
- Chi cục THA-DS huyện Văn Lâm;
- Ủy ban nhân dân xã Đ D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Nguyễn Nam Thắng*